

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi vốn ngân sách địa phương ủy thác qua chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 09947/UBND-NC ngày 20/12/2025 về việc xây dựng dự thảo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (kèm theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 và Nghị định số 241/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường), trong đó giao Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị quyết (có phụ lục kèm theo) theo trình tự, thủ tục quy định để trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo đúng thời hạn được giao.

Theo đó, Sở Tài chính (Cơ quan chủ trì soạn thảo) đã xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau, gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định (tại Công văn số 6860/STC-NS ngày 19/12/2025).

Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 1227/BC-STP ngày 24/12/2025 của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi từ vốn đầu tư công ủy thác qua chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau. Sở Tài chính rà soát ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và đối chiếu với các văn bản có liên quan giải trình, tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và chỉnh lý dự thảo đúng theo quy định (kèm Bảng tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp).

Trên đây là Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết nêu trên, Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định (gửi kèm Hồ sơ dự thảo)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp (iO);
- Ban Giám đốc Sở (năm);
- Văn phòng Sở (pháp chế);
- Lưu: VT, NS (AD92).

KT. GIÁM ĐỐC**PHÓ GIÁM ĐỐC****Trần Công Khanh**



BẢNG TỔNG HỢP

Giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi vốn ngân sách địa phương ủy thác qua chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau
(Kèm theo Báo cáo số: 498 /BC-STC ngày 25/12/2025 của Sở Tài chính)

STT	NỘI DUNG DỰ THẢO	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN SOẠN THẢO
		A. ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	
1	Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi từ vốn đầu tư công ủy thác qua chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau.	Về Tên dự thảo: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại cụm từ “vốn đầu tư công” điều chỉnh cho chặt chẽ, thống nhất theo quy định tại khoản 7 Điều 5 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 và Nghị quyết số 36/NQ-HĐND của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu và điều chỉnh như sau: “vốn ngân sách địa phương”
2	Về căn cứ ban hành văn bản	Đề nghị rà soát, thực hiện đúng theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định Đối với các căn cứ văn bản đã được sửa đổi, bổ sung, đề nghị rà soát, điều chỉnh thống nhất cách trình bày	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và đã điều chỉnh
		Tại căn cứ thứ 4, thứ 7 (Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và “Luật Việc làm số 74/2025/QH15): Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát về hiệu lực thi hành để đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật “Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc đã được ký ban hành	Cơ quan soạn thảo xin giữ nguyên nội dung này: do Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và Luật Việc làm số 74/2025/QH15 do khi ban hành Nghị quyết này, có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 (cùng lúc với Nghị quyết này được ban hành)

STT	NỘI DUNG DỰ THẢO	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN SOẠN THẢO
		chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành”	
		Tại căn cứ thứ 10, thứ 12 (Nghị định số 61/2015/NĐ-CP; Nghị định số 28/2022/NĐ-CP): Đề nghị rà soát, cập nhật cho chính xác tên gọi của văn bản Tại căn cứ thứ 17 (Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg): Đề nghị điều chỉnh cụm từ “ngày 15/7/2024” thành “ngày 15 tháng 7 năm 2024” cho thống nhất. Tại căn cứ thứ 19 (Thông tư số 11/2017/TT-BTC): Đề nghị bổ sung cụm từ “Bộ trưởng” vào trước cụm từ “Bộ Tài chính”.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và đã chỉnh sửa
3	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định rõ nội hàm “quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi...” để quy định cho chặt chẽ, thống nhất với nội dung được giao tại khoản 7 Điều 5 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 và nội dung quy định cụ thể của dự thảo Nghị quyết này; làm rõ nội dung được giao và các nội dung khác để xây dựng cho phù hợp. Đồng thời, sắp xếp nội dung theo khoản cho rõ.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và đã chỉnh sửa
4	Điều 2. Đối tượng áp dụng	Tại tên Điều: Đề nghị bỏ dấu “:” vì thừa.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và đã điều chỉnh.
5	Các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan đến việc quản lý và sử dụng vốn ngân sách địa phương ủy thác qua chi nhánh Ngân hàng	Đề nghị rà soát, điều chỉnh đối tượng áp dụng cho phù hợp, tương xứng với phạm vi điều chỉnh tại Điều 1. Cần nhắc cân nhắc điều chỉnh đối tượng áp dụng theo từng nhóm thành các khoản, theo	Cơ quan soạn thảo xin giữ nguyên nội dung này: lý do, nội dung này áp dụng rộng rãi và hạn chế sót đối tượng

STT	NỘI DUNG DỰ THẢO	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN SOẠN THẢO
	Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo, các đối tượng chính sách khác	hướng: (1) Cơ quan quản lý nhà nước, (2) Đối tượng chịu tác động trực tiếp,... (3) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cho chặt chẽ.	
6		Đề nghị rà soát, xem lại cụm từ “vốn đầu tư công” để điều chỉnh cho chính xác; Xem lại cụm từ “theo quy định hiện hành của Trung ương” điều chỉnh cho rõ; xem lại cụm từ “để cho vay đối với người nghèo, các đối tượng chính sách khác” điều chỉnh đảm bảo thống nhất với phạm vi điều chỉnh	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu và điều chỉnh, cụ thể: “theo quy định hiện hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh”
7	Điều 3. Đối tượng được hưởng chính sách		
8		Đề nghị rà soát, điều chỉnh thực hiện kỹ thuật viện dẫn cho phù hợp theo quy định tại khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; Đồng thời, xem lại cụm từ “Cho vay” chưa thống nhất với Tên Điều; rà soát đầy đủ các đối tượng được hưởng chính sách theo quy định hiện hành của cấp trên và các đối tượng được hưởng chính sách theo quy định đặc thù của tỉnh đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và khả năng cân đối ngân sách của địa phương	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và đã điều chỉnh
9		Tại khoản 5: Tại Điều 3 Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn quy định “Đối tượng vay vốn: Hộ gia đình cư trú tại vùng nông thôn nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú” (không bao gồm địa bàn phường thuộc thị xã, quận và	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và đã điều chỉnh.

STT	NỘI DUNG DỰ THẢO	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN SOẠN THẢO
		thành phố), do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại cụm từ “bao gồm các Phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau”, điều chỉnh cho phù hợp	
10	Điều 4. Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay	Đề nghị xem lại cụm từ “Điều 2” để điều chỉnh việc viện dẫn cho phù hợp, vì Điều 2 không có những nội dung này	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và đã điều chỉnh
11		Đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình rõ cơ sở quy định nội dung này để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đối với nội dung quy định về “đối tượng cho vay”, “mức cho vay”, “thời hạn cho vay”, “lãi suất cho vay” từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh đã được quy định tại Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về chính sách hỗ trợ, cho vay đối với các hộ Làng nghề thuộc Công viên Văn hóa - Du lịch Mũi Cà Mau và đối tượng xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Cà Mau, các văn bản này hiện nay đang còn hiệu lực thi hành. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đề xuất hướng xử lý cho đảm bảo tính thống nhất của hệ	Cơ quan soạn thảo, giải trình như sau: Để phù hợp với tình hình thực tế sau sáp nhập đơn vị hành chính 2 tỉnh Bạc Liêu, Cà Mau, sẽ bổ sung nội dung này tại Điều 8 để thay thế Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (cũ); Sở Tài chính đang có công văn gửi xin ý kiến các sở, ngành để hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế sử dụng nguồn vốn địa phương thay thế Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau (cũ) và Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh Bạc Liêu (cũ), dự kiến ban hành trong đầu tháng 01/2026.

STT	NỘI DUNG DỰ THẢO	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN SOẠN THẢO
		thống pháp luật, tránh chồng chéo trong quá trình áp dụng.	
12	Điều 5. Xử lý nợ bị rủi ro	Đề nghị rà soát nội dung quy định tại khoản 8 Điều 5 Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân 6 hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 84/2025/TT-BTC để điều chỉnh cho chặt chẽ, đúng thẩm quyền. Đồng thời, đối với nội dung quy định về “Xử lý nợ bị rủi ro” cho vay từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh đang được quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND và văn bản này đang còn hiệu lực, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đề xuất hướng xử lý cho đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.	Cơ quan soạn thảo, giải trình như sau: Sở Tài chính đang có công văn gửi xin ý kiến các sở, ngành để hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn địa phương thay thế Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau (cũ) và Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh Bạc Liêu (cũ), dự kiến ban hành trong đầu tháng 01/2026.
13	Điều 6. Nguồn vốn cho vay	Đề nghị xem lại cụm từ “Vốn đầu tư công” điều chỉnh cho thống nhất.	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu và đã điều chỉnh
	Điều 7. Tổ chức thực hiện	Tại Tên Điều 7: Đề nghị bỏ cụm từ “Trách nhiệm”, vì thừa, không cần thiết.	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu và đã điều chỉnh
	Điều 8. Hiệu lực thi hành	Điều 8: Đề nghị rà soát, bổ sung nội dung xử lý các văn bản có liên quan đã ban hành trước đây của tỉnh Cà Mau (cũ) và tỉnh Bạc Liêu (cũ) để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu và đã điều chỉnh

STT	NỘI DUNG DỰ THẢO	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN SOẠN THẢO
		của tỉnh. Trong đó, có Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về chính sách hỗ trợ, cho vay đối với các hộ Làng nghề thuộc Công viên Văn hóa - Du lịch Mũi Cà Mau và đối tượng xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	
		B. ĐỐI VỚI DỰ THẢO TỜ TRÌNH	
		- Tại Phần Mở đầu (sau “Kính gửi”): Đề nghị rà soát điều chỉnh cho phù hợp theo mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. - Tại Mục II: Đề nghị bổ sung, hoàn chỉnh đầy đủ quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết. - Tại Mục IV: Đề nghị rà soát, hoàn chỉnh các nội dung theo từng đề mục đảm bảo phù hợp theo mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Đồng thời, nội dung trình bày có 02 Điều 6 đề nghị rà soát, điều chỉnh cho chính xác. - Tại Mục VI: Đề nghị bổ sung nội dung “dự kiến trình thông qua” cho đầy đủ. - Tại Phần kết: Đề nghị rà soát điều chỉnh cho phù hợp theo mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu và đã điều chỉnh